

Số: 23/2023/QĐST-HNGĐ

N, ngày 21 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Kim Phụng

2. Bà Hoàng Thị Phụng

Căn cứ vào các điều 147, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí phí Tòa án

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn** Chị Phạm Thị N, sinh năm 1989; địa chỉ: thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- **Bị đơn:** Anh Đinh Xuân T, sinh năm 1974; địa chỉ: số nhà 24, ngõ 37, đường K, phố P, phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Thị N và anh Đinh Xuân T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Phạm Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Đinh Xuân B, sinh ngày 25/10/2018, hiện nay đang ở với chị N, đến khi cháu B trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác về quyền nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Đinh Xuân T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; người không trực tiếp nuôi con có quyền,

nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Khi cần các bên có quyền thay đổi việc nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ riêng: ghi nhận sự tự nguyện của chị Phạm Thị N về việc thanh toán cho anh Đinh Xuân T số tiền là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

3. Án phí ly hôn sơ thẩm chị Phạm Thị N phải nộp là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tiền tạm ứng án phí chị Nguyệt đã nộp 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số AA/2021/0001019 ngày 16/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Ninh Bình;
- THADS thành phố Ninh Bình;
- UBND phường Phúc Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Ngọc Bình

